|  |  |
| --- | --- |
| PGD&ĐT HUYỆN TIÊN LÃNG  **TRƯỜNG MN TIÊN MINH**  Số: /KH-MNTM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Tiên Minh, ngày tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

**Năm học 2022-2023**

Thực hiện Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 51/2020 TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022- 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Kế hoạch số 28 KH-GDĐT ngày 14/9/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN huyện Tiên Lãng năm học 2022-2023;

Kế hoạch số 30/KH-MNTM ngày 15/9/2022 của trường mầm non Tiên Minh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ vào điều kiện thực tế, về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ giáo viên, kết quả đánh giá thực hiện chương trình GDMN năm học 2022-2023; phiếu trưng cầu ý kiến của CBQl, GV, phụ huynh về Chương trình GDMN nhà trường và đề xuất định hướng xây dựng phát triển Chương trình GDMN nhà trường. Trường mầm non Tiên Minh xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non (CTGDMN) năm học 2022-2023 với nội dung cụ thể như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CTGDMN NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Kết quả đạt được**

**a) Công tác giáo dục**

- Số lớp thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục Mầm non: 14 lớp

- 100 % trẻ đến trường được tổ chức học 2 buổi trên ngày và được thực hiện đầy đủ các hoạt động.

- Trẻ đến trường đã có ý thức chuyên cần đi học, ngoan ngoãn, lễ phép với người lớn, tự tin mạnh dạn giao tiếp trong các hoạt động vui chơi và học tập.

\* Kết quả giáo dục:

Tỷ lệ bé chuyên cần : 92 %

- 14/14 lớp đã đánh giá trẻ theo các tiêu chí trên phần mềm thể hiện dưới bảng tổng hợp sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các lĩnh vực giáo dục** | **Khối tuổi** | **TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TRẺ TOÀN TRƯỜNG**  **CẢ NĂM NĂM HỌC 2021-2022** | | | | | | |
| **T.số trẻ  được đánh giá** | **T.số trẻ  "Đạt"** | | **T.số trẻ "Cần cố gắng"** | | **T.số trẻ "Chưa Đạt"** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| Đánh giá chung về mức độ phát triển ở lĩnh vực thể chất | Nhà Trẻ | 78 | 74 | 95 | 4 | 5 | 0 | 0% |
| 3 tuổi | 98 | 94 | 96 | 4 | 4 | 0 | 0% |
| 4 tuổi | 118 | 112 | 95 | 6 | 5 | 0 | 0% |
| 5 tuổi | 111 | 108 | 97 | 3 | 3 | 0 | 0% |
| **Cộng tổng** | **405** | **388** | **96** | **17** | **4** | **0** | **0%** |
| Đánh giá chung về mức độ phát triển ở lĩnh vực nhận thức | Nhà Trẻ | 78 | 72 | 92 | 6 | 8 | 0 | 0% |
| 3 tuổi | 98 | 91 | 93 | 7 | 7 | 0 | 0% |
| 4 tuổi | 118 | 109 | 92 | 9 | 8 | 0 | 0% |
| 5 tuổi | 111 | 107 | 96 | 4 | 4 | 0 | 0% |
| **Cộng tổng** | **405** | **379** | **94** | **26** | **6** | **0** | **0%** |
| Đánh giá chung về mức độ phát triển ở lĩnh vực ngôn ngữ | Nhà Trẻ | 78 | 72 | 92 | 6 | 8 | 0 | 0% |
| 3 tuổi | 98 | 92 | 94 | 6 | 6 | 0 | 0% |
| 4 tuổi | 118 | 112 | 96 | 6 | 5 | 0 | 0% |
| 5 tuổi | 111 | 106 | 96 | 5 | 5 | 0 | 0% |
| **Cộng tổng** | **405** | **382** | **94** | **23** | **6** | **0** | **0%** |
| Đánh giá chung về mức độ phát triển ở lĩnh vực TCXH | Nhà Trẻ | 78 | 70 | 90 | 8 | 10 | 0 | 0% |
| 3 tuổi | 98 | 90 | 92 | 8 | 8 | 0 | 0% |
| 4 tuổi | 118 | 110 | 93 | 8 | 7 | 0 | 0% |
| 5 tuổi | 111 | 105 | 95 | 6 | 5 | 0 | 0% |
| **Cộng tổng** | **405** | **375** | **93** | **30** | **7** | **0** | **0%** |
| Đánh giá chung về mức độ phát triển ở lĩnh vực thẩm mỹ | Nhà Trẻ |  |  |  |  |  | 0 | 0% |
| 3 tuổi | 98 | 93 | 95 | 5 | 5 | 0 | 0% |
| 4 tuổi | 118 | 110 | 93 | 8 | 7 | 0 | 0% |
| 5 tuổi | 111 | 106 | 96 | 5 | 4 | 0 | 0% |
| **Cộng tổng** | **405** | **309** | **94** | **18** | **6** | **0** | **0%** |
| **Đánh giá chung về mức độ phát triển của trẻ** | **Nhà Trẻ** | **78** | **71** | **91** | **7** | **9** | **0** | **0%** |
| **3 tuổi** | **98** | **94** | **96** | **4** | **4** | **0** | **0%** |
| **4 tuổi** | **118** | **113** | **96** | **5** | **4** | **0** | **0%** |
| **5 tuổi** | **111** | **107** | **96** | **4** | **4** | **0** | **0%** |
| **Cộng tổng** | **405** | **385** | **95** | **20** | **5** | **0** | **0%** |

**b)Thực hiện chương trình GDMN**

Triển khai Kế hoạch năm học 2021-2022: Trường chỉ đạo 14/14 nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Ngay từ đầu năm học nhà trường đã chú trọng đến nhiệm vụ “Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non”. Chỉ đạo các lớp thực hiện xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục nghiêm túc có chất lượng, kế hoạch giáo dục của giáo viên được phê duyệt đúng thời gian qui định trước khi thực hiện 1 đến 2 tuần. Chất lượng kế hoạch của giáo viên đã có chiều sâu, tổ chức các hoạt đông giáo dục trẻ đã theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” Quan tâm đến nhu cầu của trẻ, giáo viên đã biết phụ thuộc vào hứng thú nhu cầu của đứa trẻ để điều chỉnh kế hoạch giáo dục đạt kết quả cao.

Xây dựng kế hoạch tinh giản và điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp do tình hình dịch bệnh Covid-19 trẻ phải nghỉ học.

Tổ chức hoạt động chuyên môn, dạy học qua Internet trong thời gian học sinh nghỉ học phòng chống dịch bệnh Covid-19.

**c) Chất lượng kiểm tra toàn diện**

Trong năm học đã tiến hành kiểm tra được 26/26=100%

- Kết quả xếp loại về chuyên môn: 26/26 giáo viên=100%

+ Xếp loại tốt: 19/26 = 73%;

+ Loại khá: 6/26 = 23%;

+ Loại ĐYC: 01/26= 4%

**d) Công tác thực hiện các chuyên đề** :

Trường đã xây dựng và triển khai các chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, chuyên đề củng cố “ Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” chuyên đề “Củng cố nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non”. Các giải pháp sáng tạo của huyện “ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CSND giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ trong các CSGD mầm non”, giải pháp sáng tạo của trường “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động học, lĩnh vực phát triển TCKNXH theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non”

Đã tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề, giải pháp sáng tạo thông qua các đợt bồi dưỡng chuyên môn của trường. Đã dự một số hoạt động lớp điểm chuyên đề để đánh giá điểm và triển khai nhân rộng. 100% các lớp xây dựng kế hoạch và thực hiện các chuyên đề củng cố, giải pháp sáng tạo năm học 2021-2022.

Đã kiểm tra đánh giá 100% các lớp thực hiện các chuyên đề củng cố và giải pháp sáng tạo trong năm học

\* Kết quả và biện pháp triển khai giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động học, lĩnh vực phát triển TCKNXH theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non”

- 14/14 lớp = 100% số lớp thực hiện tốt giải pháp sáng tạo

- 13/26 = 52% GV xếp loại tốt.

- 09/26 = 36% GV xếp loại khá

- 03/26 = 12% GV xếp loại ĐYC

Kết hợp tốt trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng độ tuổi. Lựa chọn các tiêu chí đưa vào dạy trẻ, kết quả bài soạn đúng hướng, đúng yêu cầu CSGD, các hoạt động giáo viên lựa chọn và tổ chức đều kích thích trẻ hoạt động và có hiệu quả.

- GV biết kết hợp tốt trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng độ tuổi. kết quả bài soạn theo đúng yêu cầu CSGD, các hoạt động giáo viên lựa chọn và tổ chức đều kích thích trẻ hoạt động và có hiệu quả.

- Công tác chăm sóc và giáo dục trẻ ở các nhóm, lớp đã có chuyển biến tích cực đạt kết quả cao. 100% giáo viên các lớp đã Áp dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch và đánh giá trẻ. 100% các lớp đã nhập quản lý thông tin, theo dõi số trẻ, sức khỏe, đánh giá trẻ trên phần mềm cơ sở giáo dục ngành,

- Đã xây dựng lớp điểm toàn diện lớp 5TA2, 4TB2, 3TC2, NTCT2 đạt hiệu quả cao nhân rộng ra toàn trường.

\* Chuyên đề “Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khoẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ:

Kết quả đạt được:

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiểu biết về vị trí tầm quan trọng trong công tác chăm sóc sức khoẻ, vệ sinh trẻ đối với sự phát triển thể lực của trẻ.

+ 26/26= 100% Giáo viên có kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khoẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ, đảm bảo quy chế chuyên môn và lịch trình, quy trình thực hiện trong chế độ sinh hoạt hằng ngày của trẻ.

+ 100% Trẻ khoẻ mạnh, được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được bảo vệ phòng tránh dịch bệnh và tai nạn thương tích.

+ 80% Trẻ hiểu biết, kỹ năng, nề nếp, thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, có ý thức giữ gìn sức khoẻ bản thân và giữ gìn môi trường. Chủ động tham gia vào các hoạt động vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, biết ứng xử phù hợp với môi trường xung quanh, có khả năng cảm nhận nguy hiểm và ý thức giữ an toàn thân thể

\* Chuyên đề củng cố “ Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động của trẻ trong trường MN”.

+ 100% các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện chuyên đề.

+ 100% trẻ hứng thú, tham gia các hoạt động phát triển thể chất, góp phần giúp trẻ phát triển một cách toàn diện .

+ 80% trẻ tích cực có kỹ năng hoạt động.

+ Nhà trường đã phát động phong trào thi sáng tạo đồ dùng, đồ chơi, cho trẻ, kết quả các nhóm lớp đều đạt loại khá và tốt.

+ Tổ chức công diễn lên tiết dạy chuyên đề Phát triển vận động tại lớp 4TB2 để cho giáo viên được trao đổi học tập chia sẻ.

+ Trường đã xây dựng kế hoạch kết hợp với phụ huynh tổ chức “Ngày hội những chiến sĩ tý hon”; Liên hoan bé khỏe ngoan tại 3 khu của trường.

+ Đã tổ chức tốt hưởng ứng phong trào thi đua dạy tốt học tốt chào mừng ngày 20/11, có nhiều GV đạt loại tốt

\* Nhà trường đã thực hiện tốt chỉ đạo các tổ khối tích cực xây dựng kế hoạch tinh giản của khối, lớp, KH phối hợp với phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình trong thời gian nghỉ học do dịch bệnh covid-19. Làm các video hướng dẫn các bài học, lựa chọn những bài học phù hợp với độ tuổi, khả năng của trẻ, dẫn những đường link bài học của các trường đã được Bộ duyệt để giới thiệu đến phụ huynh cho trẻ được học. Các lớp đã tạo những nhóm Zalo, Facbook.. riêng của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh các lớp về trẻ và kịp thời gửi những thông tin cần thiết đến các bậc phụ huynh.

- Trường đã nghiêm khắc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1. Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non dành cho trẻ theo từng độ tuổi; tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ; không yêu cầu trẻ tập tô, tập viết chữ; đồng thời, hướng dẫn, tư vấn cho các bậc cha mẹ về các biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển toàn diện, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đi học lớp 1.

\* Kết quả triển khai một số nội dung ứng dụng công nghệ thông tin:

- Trường đã tổ chức tập huấn bồi dưỡng việc thực hiện CNTT trong nhà trường sau các đợt tập huấn trên PGD.

- Triển khai UDCNTT trong xây dựng kế hoạch và đánh giá trẻ

- Nhập dự liệu vào Cơ sở dữ liệu ngành.

- Sử dụng websire của nhà trường

+ Kết quả:

- Đội ngũ quản lý đã biết cách làm trên các phần mềm mà PGD đã triển khai như phần mềm phổ cập, phần mềm quản lý CBGV,NV trong trường ; Cách đăng tải bài lên trang Web của trường...

- Đội ngũ GV đứng lớp đã thực hiện tốt phần mềm đánh giá trẻ theo các tiêu chí ; Phần mềm soạn giáo án điện tử.

- Tổ chức Hội thi ‘‘Giáo viên dạy giởi cấp trường năm học 2021-2022’’ có 3 giáo viên tham dự ‘‘Hội thi giáo viên dạy giỏi Giáo dục mầm non cấp huyện, năm học 2021-2022’’ cả 3 giáo viên đều đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2021-2022

- 100% GV biết sử dụng máy vi tính, đã biết ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy.

\* Công tácKiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Nhà trường đã kiện toàn hội đồng tự đánh giá; Xây dựng kế hoạch tự đánh giá; Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.; Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí; Từ đó có biện pháp tham mưu với cấp trên trong việc hoàn thiện cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học đồ dùng đồ chơi để trường sẽ đạt chuẩn trong năm tiếp theo.

Công tác tự đánh giá còn gặp nhiều khó khăn vì còn thiếu nhiều thông tin.

**e) Công tác tổ chức hội thi – Ngày hội ngày lễ**

100% GV tham dự viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường ( Xếp loại tốt: 10= 38%; xếp loại khá: 16= 62%) và lựa chọn 06 SK nộp về PGD trong đó có 6 SK được công nhận có hiệu quả và phạm vi áp dụng cấp huyện năm 2021-2022 và 01 SK tham gia cấp thành phố

\* Kết quả Hội thi xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ LTT:

Tổng có 14 lớp; Xuất sắc = 03 lớp; Tốt = 06 lớp; Khá = 05 lớp

Trường đã tổ chức tốt các ngày hội lớn qui mô hoành tráng, tạo được không khí phấn khởi trong trẻ và phụ huynh, thu hút được đông đảo khán giả, phụ huynh tham dự, được sự quan tâm tặng quà của cấp trên cùng sự ủng hộ nhiệt tình của lãnh đạo địa phương và nhân dân, đó là ngày hội đến trường, ngày tết trung thu, ngày hội những chiến sỹ tí hon (22/12), liên hoan bé khỏe ngoan, tết 1/6- lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi.

**g) Công tác tuyên truyền; xã hội hóa giáo dục; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non**

Giáo viên xây dựng, khai thác và cung cấp cho phụ huynh các nguồn học liệu giáo dục hỗ trợ phụ huynh bổ trợ kiến thức, kỹ năng cho trẻ tại gia đình. Gửi cho phụ huynh các bài giảng video, clip do giáo viên xây dựng phù hợp với độ tuổi trẻ và chương trình đã tinh giản) ngoài ra tham khảo thêm các nguồn học liệu hiện có.

- Giáo viên thường xuyên phối hợp với phụ huynh bổ trợ kiến thức, kỹ năng cho trẻ tại gia đình thông qua các trang Zalo nhóm lớp, Facebook,…Hướng dẫn phụ huynh cách lựa chọn nội dung chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình phù hợp với độ tuổi, linh hoạt trong việc lựa chọn các đồ dùng đồ chơi và guyên liệu sẵn có tại gia đình về giáo dục trẻ, bố trí thời gian hợp lý để chơi cùng trẻ. Tích cực tư vấn cho phụ huyh lựa chọn các ấn phẩm, tài liệu,phần mềm, các kênh thông tin chính thống, uy tín để hỗ trợ, hướng dẫn cách chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Nhà trường làm tốt công tác XHHGD tạo môi trường sân vườn cho trẻ hoạt động ở các khu. 100% phụ huynh nhận thức và hành động tốt, cùng đồng tâm kết hợp chặt chẽ với nhà trường thực hiện tốt công tác CSGD trẻ.

- Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau như: cuộc họp đầu năm, giữa năm, cuối năm và các ngày hội, ngày lễ, bảng tin, loa đài, chuyên đề từng nội dung và các hoạt động của nhà trường.…

- Phối kết hợp giữa nhà trường, và phụ huynh học sinh tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ cho trẻ.

- Tham mưu với địa phương, kiểm tra rà soát hoạt động trái phép của các nhóm trẻ gia đình trên địa bàn xã nhắc nhở, xử lý vi phạm, dừng hoạt động kịp thời để đảm bảo an toàn cho trẻ.

**2. Hạn chế, khó khăn**

a) Khó khăn

- Các trang thiết bị đồ dùng theo Thông tư 34 một số nhóm, lớp còn thiếu

- Cơ sở vật chất khu Duyên Lão phòng học xuống cấp tường bong tróc, nền nhà, cánh cửa bung hỏng. Công trình vệ sinh chưa đảm bảo theo yêc cầu chuẩn. Môi trường sân vườn còn hạn chế tạo khu vực, góc chơi đáp ứng theo yêu cầu.

- Số trẻ độ tuổi ở các lớp phân bố chưa đồng đều do tình hình dân cư từng khu vực và điều kiện địa lý khu Tự Tiên số trẻ trẻ/ lớp ít so với khu Đông Ninh và Duyên Lão.

-Một số giáo viên chưa nắm rõ các phương pháp dạy học tích cực và cách vận dụng như thế nào cho hiệu quả. Dạy học theo hướng khám phá, trãi nghiệm còn gặp nhiều khó khăn; tâm lý ngại đổi mới vẫn còn đè nặng ở bộ phận giáo viên lớn tuổi.

- Số giáo viên còn thiếu so với quy định

- Giáo viên một số nhà xa đi lại gặp nhiều khó khăn về thời gian

- Một số phụ huynh điều kiện kinh tế khó khăn,việc quan tâm chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.

b) nguyên nhân

- Việc quản lý chỉ đạo đôi lúc ch­ưa thường xuyên, chưa kiểm tra kịp thời dẫn tới kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa cao.

- Các tổ chuyên môn trong nhà trường chưa phát huy hết vai trò nhiệm vụ, chưa có bước đột phá, mới chỉ thực hiện theo sự chỉ đạo.

- Trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy trẻ còn thiếu

- Giáo viên chưa đủ so với yêu cầu nên còn 2 lớp chỉ có một giáo viên và trong năm học có 2 giáo viên nghỉ thai sản. Chính vì công tác CSGD trẻ ở những lớp thiếu giáo viên gặp rất nhiều khó khăn vất vả.

- Nhận thức của một số phụ huynh và cộng đồng còn nhiều hạn chế.

c) Những giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Kiểm kê tài sản của các lớp, có kế hoạch tham mưu với Hiệu trưởng để bổ sung và sửa chữa kịp thời nhằm phục vụ năm học sau tốt hơn.

Tập trung xây dựng kế hoạch năm sau cho sát thực với ngành học và tình hình địa phương hơn nữa. Xây dựng kế hoạch BDCM cho đội ngũ GV trong trường.

Thường xuyên kiểm tra việc BDTX và BD chuyên môn cho GV trong trường.

Tham mưu đề nghị cấp trên bổ sung thêm nhân lực giáo viên cho đủ theo yêu cầu biên chế các giáo viên trên lớp theo quy định. Để đảm bảo công tác CSGD trẻ.

Làm tốt công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức CSGD trẻ trong nhà trường.

Tích cực tham mưu với ban chỉ đạo nhóm trẻ ngoài công lập kiểm tra rà soát thường xuyên phát hiện kịp thời những nhóm trẻ không đủ điều kiện an toàn hoạt động trái phép phải ngừng hoạt động ngay.

Tuyên truyền vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường nhất là độ tuổi nhà trẻ và 3 tuổi đảm bảo an toàn cho trẻ và chỉ tiêu giao.

**II. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023**

**1. Phát triển chương trình giáo dục nhà trường**

***\* Kèm theo:***

***-*** *Kế hoạch giáo dục mẫu giáo năm học 2022-2023 (của hiệu phó)*

***-*** *Kế hoạch giáo dục nhà trẻ năm học 2022-2023 (của hiệu phó)*

*- Kế hoạch giáo dục các khối (NT, 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi) năm học 2022-2023 (của tổ trưởng chuyên môn/khối trưởng).*

**2. Dự kiến thời gian thực hiện chương trình giáo dục năm học**

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện kế hoạch năm học 2022-2023 của trường mầm non Tiên Minh.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, địa phương. Bộ phận chuyên môn triển khai khung thời gian thực hiện chương trình giáo dục năm học 2022- 2023 đến các độ tuổi như sau:

**a) Khung thời gian thực hiện chương trình giáo dục**

1. Tựu trường sớm nhất vào ngày 29/8/2022. Riêng đối với lớp 1, tựu trường sớm nhất vào 22/8/2022. (Theo sự chỉ đạo của PGD và ĐT huyện Tiên Lãng)

2.Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2022.

3. Thời gian thực hiện các học kỳ (Thực hiện 35 tuần thực học 175 tiết)

a. Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2022 đến trước ngày 15/01/2023 (Đối với giáo dục mầm non có ít nhất 18 tuần thực học)

- Học kỳ I xây dựng kế hoạch 5 chủ đề cho 18 tuần thực học (90 tiết) (19 tuần trong đó có 1 tuần ôn)

b. Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến trước ngày 25/5/2023 (Đối với giáo dục mầm non có ít nhất 17 tuần thực học).

Học kỳ II xây dựng kế hoạch 4 chủ đề 17 tuần (85 tiết thực học) + xây dựng kế hoạch một tuần ôn.

Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023.

**3. Dự kiến lịch nghỉ tết Nguyên Đán**

Từ ngày 18/01/2023- đến ngày 27/01/2023

**III.** **KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ CỦA CÁC** **KHỐI TUỔI**

**Dự kiến phân như sau:**

1. Khối 5 tuổi (9 chủ đề từ ngày 06/9/2022 đến 25/5/2023)
2. Khối 4 tuổi (9 chủ đề từ ngày 06/9/2022 đến 25/5/2023)
3. Khối 3 tuổi (9 chủ đề từ ngày 06/9/2022 đến 25/5/2023)
4. Khối nhà trẻ (7 chủ đề từ ngày 06/9/2022 đến 25/5/2023)

(Đ/c PHT phụ trách chuyên môn thống nhất Các đc tổ trưởng- tổ phó chuyên môn về thời gian cụ thể thực hiện các Chương trình giáo dục của các khối tuổi. Sau đó triển khai đến các đồng chí giáo viên các lớp.

**IV. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

**1. Thiết bị đồ dùng đồ chơi - Thiết bị dạy học -Tài nguyên học liệu**

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện tốt và có ý thức trong việc sử dụng hiệu quả đồ dùng học tập, tuyệt đối không dạy chay. Tăng cường sử dụng các vật thật, tận dụng môi trường trong và ngoài lớp học cho trẻ làm các thí nghiệm, được trải nghiệm, khám phá các sự vật hiện tượng. Sử dụng hiệu quả việc ƯDCNTT.

- 100% cán bộ, giáo viên bảo quản tốt đồ dùng trang thiết bị dạy học. Có sổ tài sản theo dõi, bàn giao cụ thể khi chuyển lớp.

- 100% giáo viên biết tận dụng các nguồn nguyên liệu sưu tầm để thiết kế làm ra những bộ đồ dùng dạy học đạt chất lượng tốt. Khai thác và sử dụng hiệu quả các tài liệu qua hệ thống mạng intenet. Tổ chức hội thi làm đồ dùng dạy học, đồ chơi sáng tạo từ nguồn nguyên liệu sưu tầm. Phấn đầu trong mỗi chủ đề, mỗi giáo viên có ít nhất là 1 bộ đồ dùng dạy học tự làm đạt chất lượng tốt khi đưa vào ứng dụng trong tổ chức các hoạt động trãi nghiệm cho trẻ.

- 100% các lớp có đủ các trang thiết bị đồ dùng theo Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi- Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2013. Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

**2. Thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

- 100% các nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non phù hợp với địa phương của BGD&ĐT. Thực hiện Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 51/2020 TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 14/14 lớp.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy năm, tháng, tuần phù hợp với đặc điểm tình hình lớp, học sinh. Dựa trên chương trình khung các độ tuổi của BGD&ĐT. Học kỳ 1 thực hiện chương trình 18 tuần, học kỳ 2 thực hiện chương trình là 17 tuần với tổng số 175 tiết học chính.

- Giáo viên biết xây dựng kế hoạch nâng cao kỹ năng sống, lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, vệ sinh cá nhân, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho trẻ.

- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT một cách phù hợp vào các hoạt động dạy trẻ. Thực hiện tốt công tác nhập phần mềm CSDLN trong năm học.

- 100% giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch tinh giản và điều chỉnh kế hoạch dạy học của lớp phù hợp do tình hình dịch bệnh Covid-19 khi trẻ phải nghỉ học. Thường xuyên trao đổi nắm bắt tình hình của trẻ bằng nhiều kênh thông tin trong quá trình trẻ nghỉ học do dịch bệnh. Tuyên truyền hướng dẫn phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

***- Lập kế hoạch giáo dục***

- 100% CBGV lập kế hoạch giáo dục CTGDMN theo quy định. Thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, khám phá giúp trẻ phát triển toàn diện…

- Giáo viên xây dựng các loại kế hoạch năm, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần...sát với thực tế của nhà trường, của lớp phù hợp với độ tuổi, khả năng của trẻ, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức hoạt động.Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non theo đúng chủ đề và đảm bảo về thời gian thực hiện, bám sát nội dung chương trình và mục tiêu của từng độ tuổi để xây dựng kế hoạch giáo dục cho phù hợp.

- Kế hoạch soạn giảng thể hiện rõ được việc đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên lên lớp phải soạn bài phải trước một tuần. sử dụng có hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị để phục vụ cho tiết dạy, tuyệt đối không dạy chay… Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy.

- 100% giáo viên soạn bài bằng vi tính.

- Tổ chức các đợt thi đua UDCNTT trong xây dựng kế hoạch và thiết kế giáo án điện tử tại trường.

- 100% CB,GV khai thác nguồn tư liệu phục vụ trong công tác QLGD và dạy học.

***- Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học***

- 100% các nhóm lớp xây dựng trường giáo dục trong và ngoài lớp cho trẻ hoạt động phù hợp theo từng chủ đề.

- Xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ hoạt động

- 100% giáo viên tích cực chủ động sắp xếp các góc chơi hợp lí, phù hợp với độ tuổi. Tạo khoảng không gian rộng rãi, an toàn cho trẻ tự do vận động. Đầu tư đủ các đồ dùng, dụng cụ cần thiết cho việc phát triển vận động của trẻ ở góc chơi. Bổ sung các loại đồ chơi tự tạo phong phú về chủng loại, chất liệu đạt chất lượng hỗ trợ phát triển các nhóm cơ nhỏ cho trẻ.

***- Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ***

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hằng ngày của trẻ, chú trọng rèn cho trẻ thói quen tốt trong học tập, vui chơi, ăn uống, ngủ đúng giờ, giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ gìn sức khỏe và an toàn.

- 100% giáo viên trong toàn trường thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm non.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy.

- 100% GV khi lên lớp có TBDH, tuyệt đối không dạy chay.

***- Đánh giá sự phát triển của trẻ, điều chỉnh kế hoạch giáo dục***

- 100% các lớp thực hiện đánh giá trẻ theo các chỉ số của từng độ tuổi. Đánh giá trẻ hang ngày, đánh giá trẻ theo chủ đề, theo giai đoạn.

- 14/14 lớp Thực hiện đánh giá trẻ: Xây dựng kế hoạch, dự kiến đưa mục tiêu đánh giá trẻ mẫu giáo vào các chủ đề trong năm học. Thực hiện rèn luyện kỹ năng quan sát, ghi chép, đánh giá trẻ kịp thời, khách quan, từ đó điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ. Thực hiện lưu trữ minh chứng trong quá trình đánh giá vào hồ sơ cá nhân trẻ.

**3. Thực hiện giải pháp sáng tạo trường, lớp.**

- 100% các lớp thực hiện có hiệu quả giải pháp sáng tạo cấp huyện “Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn trong các cơ sở GDMN góp phần triển khai thực hiện tốt chương trình GDMN năm học 2022-2023” và giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động tạo hình, lĩnh vực phát triển thẩm mĩ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non” cấp trường trong năm học 2022-2023.

- Phát động100% các lớp đăng ký thực hiện giải pháp sáng tạo cấp huyện và cấp trường nhằm nâng cao chất lượng thực hiện CTGDMN

**4. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm, ngày hội ngày lễ, hoạt động trải nghiệm.**

- Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II (2021-2025)**.** 100% các lớp thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2022-2023”; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

- 100% trẻ đư­­ợc tham gia sân chơi trong các ngày hội, ngày lễ; tổ chức đa dạng hoá các ngày lễ hội trong năm theo quy định của ngành học MN, tạo môi trường cho trẻ hoạt động vui chơi, học tập bằng nhiều hình thức phong phú.

**5.** **Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

- Tiếp tục xây dựng trang website của trường và hướng dẫn CB,GV,NV sử dụng trang website của trường một cách có hiệu quả.

- Thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phố cập giáo dục-xóa mù.

- Phấn đấu 100% cán bộ GV - NV trong trường biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính, biết ứng dụng và sử dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy, thường xuyên áp dụng CNTT vào trong các hoạt động của trẻ hàng ngày.

- Phấn đấu 95% GV trong trường biết cách soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint và áp dụng CNTT vào trong tất cả các hoạt động của trẻ, khuyến khích những GV có tay nghề và sử dụng CNTT thành thạo thiết kế bài giảng E-learning, bài giảng điện tử để xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

- 100% giáo viên các lớp ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch và đánh giá trẻ hiệu quả.

- Xây dựng, lựa chọn tài liệu tham gia bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN huyện Tiên Lãng và thành phố.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

**6. Truyền thông, phối kết hợp với cha mẹ và cộng đồng**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục tiêu, quan điểm, cách đổi mới phương pháp dạy học đến toàn thể phụ huynh để nâng cao tinh thần trách nhiệm chung có sự thống nhất về phương pháp dạy học cho trẻ.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng góc tuyên truyền, để tuyên truyền về chương trình GDMN, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu ở trường, lớp.

- Thực hiện công khai chương trình, công khai chất lượng giáo dục theo độ tuổi ở trước lớp.

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên tuyên truyền phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc quyên góp nguyên vật liệu cùng giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi tạo môi trường học tập một cách an toàn, phát huy tính tích cực của trẻ như: cung cấp các nguyên vật liệu, mua sắm đồ dùng, đồ chơi, ủng hộ sách, truyện tranh…

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.  
 - Kết hợp phụ huynh trong việc rèn các kỹ năng sống cho trẻ ở trường và ở nhà. Huy động trẻ ra lớp tốt đảm bảo tỉ lệ chuyên cần, đặc biệt trẻ 5 tuổi đạt 100% theo chỉ tiêu giao.

- Thông qua mọi hình thức tuyên truyền nhằm giúp các bậc phụ huynh quan tâm về cách chăm sóc giáo dục trẻ một cách có kiến thức và khoa học.Vận động phụ huynh chăm sóc sức khỏe trẻ nhằm giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 6% và thể thấp còi còn dưới 7% vào cuối năm học.

- Luôn có thái độ đúng mực với phụ huynh khi giao tiếp thông qua các buổi họp thôn, họp phụ huynh.

- Thường xuyên thay đổi nội dung ở bảng tuyên truyền phù hợp với thời điểm trong năm.

- Chỉ đạo giáo viên cho phụ huynh biết thời điểm triển khai các chủ đề, cũng như tình hình học tập và sức khỏe của trẻ trong lớp, để cùng nhau thực hiện chương trình giáo dục mầm non mang lại hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác phối hợp để tạo thêm cơ sở vật chất cũng như học liệu cần thiết cho trẻ.

- Thường xuyên phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

**6. Chỉ tiêu phấn đấu trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo lĩnh vực phát triển:**

|  |  |
| --- | --- |
| **+ Độ tuổi nhà trẻ:**  - Phát triển thể chất đạt: 95 %  - Phát triển nhận thức đạt: 92%  - Phát triển ngôn ngữ đạt: 93 %  - PT TCKNXH & TM đạt: 92 % | **+ Độ tuổi mẫu giáo:**  - Phát triển thể chất đạt: 97%  - Phát triển nhận thức đạt: 98%  - Phát triển ngôn ngữ đạt: 97%  - Phát triển thẫm mỹ đạt: 95%  - PT TC KNXH đạt: 97% |

- 100% trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn, tự tin, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động .

- 90% trẻ nhà trẻ, 95% trẻ mẫu giáo có 1 số kỹ năng sống cơ bản phù hợp với lứa tuổi.

- 3/3 lớp 5 tuổi thực hiện có hiệu quả bộ chuẩn phát triển cho trẻ em 5 tuổi.

**V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy, đồ đùng đồ chơi thực hiện CTGDMN**

- Mua bổ sung đồ dùng đồ chơi phục vụ hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ đủ về số lượng theo danh mục đồ dùng tối thiểu của từng độ tuổi.

- Đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo môi trường sân vườn các khu cho trẻ có môi trường lành mạnh, an toàn, đẹp trong các hoạt động.

- Sắp xếp, quy hoạch các góc chơi hợp lí, phù hợp với độ tuổi. Tạo khoảng không gian rộng rãi, an toàn cho trẻ tự do vận động. Đầu tư đủ các đồ dùng, dụng cụ cần thiết cho việc phát triển vận động của trẻ ở góc chơi. Bổ sung các loại đồ chơi tự tạo phong phú về chủng loại, chất liệu đạt chất lượng hỗ trợ phát triển các nhóm cơ nhỏ cho trẻ.

- Phát động phong trào thi đua cho GV toàn trường tạo môi trường, cảnh quan trong và ngoài lớp, kích thích trẻ tham gia hoạt động.

- Vận dộng phụ huynh trang bị cơ sở vật chất cũng như học liệu cần thiết cho trẻ. Khuyến khích giáo viên phối hợp với phụ huynh và trẻ làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.

- Các khu tạo không gian an toàn, vệ sinh sạch sẽ đảm bảo diện tích cho trẻ hoạt động vui chơi, tạo cho trẻ một sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn, có cây xanh bóng mát.

- Tăng cường cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, tổ chức tốt HĐNT để trẻ có nhiều cơ hội khám phá trải nghiệm và tiếp thu lĩnh hội kiến thức một cách nhẹ nhàng thoải mái .

- Tổ chức thường xuyên các cuộc đi dạo đi thăm giữa các nhóm lớp qua các trò chơi ngoài trời.

- Thường xuyên thay đổi góc chơi, đồ dùng ở các góc…trong các nhóm, lớp.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ quá trình giáo dục trẻ.

- Tập trung đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục theo quan điểm Lấy trẻ làm trung tâm:

+ Tăng cường phương pháp dạy học tích cực. Giáo viên gần gũi cùng tham gia với trẻ, biết khai thác, tận dụng các cơ hội, tình huống thực tế, những thứ có sẵn trong môi trường lớp học và thiên nhiên để dạy cho trẻ, học theo nhu cầu khả năng, không gò bó, ép buộc trẻ.

+ Tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, kích thích trẻ suy nghĩ thông qua hệ thống câu hỏi gợi mở. Khích lệ trẻ chia sẻ ý kiến và đặt câu hỏi cho Cô và bạn.

+ Coi trọng quá trình trẻ làm ra sản phẩm. Việc cho trẻ tạo ra sản phẩm để trẻ được tự làm tránh sự can thiệp nhiều của giáo viên vào sản phẩm của trẻ

+ Phối hợp cùng với giáo viên lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập lập hồ sơ, xây dựng kế họach giáo dục cá nhân, theo dõi kiểm tra, đánh giá điều chỉnh kế hoạch.

- Số giáo viên còn thiếu so với quy định

- Giáo viên một số nhà xa đi lại gặp nhiều khó khăn về thời gian.

**2. Bồi dưỡng đội ngũ**

- Nội dung bồi dưỡng

**2.1. Tư tưởng chính trị**

-  Tham gia học tập các Nghị quyết của Đảng, học tập chính trị do địa phương và Ngành tổ chức.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"  thành hoạt động có ý nghĩa thiết thực gắn với việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua chung của toàn ngành. Nắm vững nhiệm vụ năm học, thực hiện hoàn thành đạt kế hoạch các nhiệm vụ được giao.

- Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, của Ngành và pháp luật của Nhà nước.

**2.2. Bồi dưỡng chuyên môn**

***a. Các chỉ tiêu***

- Giáo viên được tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn do PGD&ĐT huyện tổ chức, 100 % giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn do nhà trường tổ chức.

- 100% giáo viên có sổ ghi chép, lưu trữ tài liệu bồi dưỡng và tự bồi dưỡng

- 100% giáo viên được xếp loại khá, tốt về tự học tự bồi dưỡng

- 100% xếp loại khá, tốt về chuyên môn khi được kiểm tra

- 100% GV khi lên lớp có TBDH.

- 70-80% GV được kiểm tra toàn diện 1ần/ năm và chuyên đề 2 lần /năm/ tổ .

- 100% các tổ chuyên môn tổ chức thao giảng. Hội giảng 1 lần/tổ/ năm.

- GV nắm vững nội dung chương trình GDMN. Nắm vững chuẩn KT tối thiểu theo quy định của từng độ tuổi. Có kỹ năng xác định tốt KT, KN trọng tâm của từng bài học và xác định được nội dung của các bài khó để thống nhất trong tổ chuyên môn.

***c. Nội dung bồi dưỡng***

- Hướng dẫn, thống nhất xây dựng kế hoạch CSGD trẻ năm học 2022-2023

- Hướng dẫn thiết lập hệ thống hồ sơ sổ sách.

- Hướng dẫn thiết kế, tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học cho trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Bồi dưỡng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Tiếp tục bồi dưỡng củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục vận động cho trẻ trong trường mầm non”.

- Bồi dưỡng các giải pháp sáng tạo của PGD&ĐT, của nhà trường năm học 2022-2023

- Hướng dẫn lập kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Trao đổi, bồi dưỡng nội dung công tác truyền thông giáo dục

- Hướng dẫn lập kế hoạch thực hiện Chương trình GDMN, đánh giá trẻ đối với các khối tuổi trên excel.

- Tập trung bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy trẻ làm trung tâm. Tổ chức tốt các hình thức dạy học để trẻ tự phát hiện và tự chiếm lĩnh kiến thức theo quan điểm giáo dục LTLTT.

- Bồi dưỡng kỹ năng đánh giá trẻ đặc biệt là đánh giá trẻ theo bộ chuẩn trẻ em 5 tuổi.

- Bồi dưỡng tốt các kiến thức nghiên cứu và viết SK để áp dụng vào thực tế đạt kết quả nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

**2.3. Phương thức bồi dưỡng**

a. Hình thức học tập lý thuyết

     + Học tập trung: giáo viên, nhân viên nghe giảng, giải đáp thắc mắc; dự giờ một số hoạt động giáo dục trong trường .

     + Học nhóm; học cá nhân: kết hợp tài liệu; ghi chép tóm tắt nội dung nghiên cứu .

b. Hình thức tổ chức hoạt động giới thiệu thực tế

     + Tổ chức giới thiệu các hoạt động giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục; hướng dẫn làm đồ dùng, đồ chơi từ nguyên liệu phế thải.

     + Tổ chức hội giảng, hội thi.

   c. Hình thức tổ chức Hội thảo theo chuyên đề

- Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

- Chyên đề: “ Nâng cao chất lượng giáo dục vận động cho trẻ trong trường mầm non”.

- Chuyên đề giải pháp sáng tạo cấp trường, cấp huyện

**2.4.** **Thời gian bồi dưỡng** :

     - Từ tháng 8 năm 2022 đến tháng 7 năm 2023

**2.5. Đánh giá kết quả bồi dưỡng của giáo viên.**

      - Cá nhân tự đánh giá.

      - Đồng nghiệp đánh giá cho nhau.

      - CBQL đánh giá việc bồi dưỡng của giáo viên nhân viên.

**2.6. Tổ chức thực hiện.**

**a. Đối với nhà trường.**

       - Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch, định hướng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng tới toàn thể giáo viên.

     - Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức các lớp bồi dưỡng cũng như tạo điều kiện để giáo viên nhân viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Phòng, Sở tổ chức.

**b. Đối với các tổ chuyên môn.**

     - Xây dựng kế hoạch, định hướng, triển khai kế  hoạch bồi dưỡng đến các giáo viên trong tổ.

     - Sắp xếp để giáo viên có kế hoạch bồi dưỡng, được tham gia các lớp bồi dưỡng.

- Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường mở các lớp bồi dưỡng, tổ chức cho giáo viên học tập, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hiện chương trinh giáo dục mầm non, thực hiện tôt nhiệm vụ năm học.

*\* Thực hiện theo quy định tại điểm 2, Điều 13 của Điều lệ trường mầm non các cơ sở GDMN lưu ý xây dựng Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn:*

- *Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn năm học, hàng tháng của nhà trường-Tham khảo mẫu gợi ý của Bộ GD&ĐT (Phó hiệu trường xây dựng kế hoạch)*

*- Căn cứ kế hoạch của nhà trường tổ chuyên môn (MG, NT) xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo năm học, tháng – Tham khảo mẫu gợi ý của Bộ GD&ĐT(Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch)*

**3. Thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

***3.1. Lập kế hoạch giáo dục***

- Thực hiện tốt Chương trình GDMN theo quy định. Thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục, chú trọng cho trẻ hoạt động theo nhóm, nhằm phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, khám phá giúp trẻ phát triển toàn diện…

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, xây dựng các loại kế hoạch năm, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần...sát với thực tế của nhà trường, của lớp, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

- Kế hoạch soạn giảng thể hiện rõ được việc đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên lên lớp phải soạn bài phải trước một tuần. sử dụng có hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị để phục vụ cho tiết dạy, tuyệt đối không dạy chay… Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy.

- Tổ chức các ngày hội lễ: Ngày hội đến trường của bé, ngày 20/10/, Tết Trung thu, Lễ hội mừng xuân, ngày thành lập quân đội nhân dân 22/12, 8/3…

- Tổ chức hội thi: Tổ chức hội thi làm đồ dùng đồ chơi cấp trường vào tháng 12. Tổ chức sân chơi “ Những Chiến Sĩ Tí Hon” “Liên hoan bé khỏe ngoan”.

- Phát động phong trào tự học, tự rèn luyện trong giáo viên. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên thông qua chương trình BDTX, qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ....tham gia chương trình BDTX eleaning.

- Tăng cường đầu tư trang cấp thiết bị, tài liệu: Tự làm đồ dùng, đồ chơi; mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi cho trẻ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến tầm quan trọng của giáo dục mầm non tới phụ huynh và cộng đồng bằng nhiều hình thức: Họp phụ huynh, tranh ảnh, các hoạt động, xây dựng góc tuyên truyền ở các lớp...

***3.2. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học***

- Tạo môi trường giáo dục sinh động, hấp dẫn; tăng cường đồ dùng đồ chơi; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ hoạt động. Xây dựng môi trường chủ đề đa dạng hấp dẫn nhằm thu hút được sự hứng thú tích cực khám phá trải nghiệm của trẻ.

- Bổ sung các loại đồ chơi tự tạo phong phú về chủng loại, chất liệu đạt chất lượng nhằm hỗ trợ phát triển các nhóm cơ nhỏ cho trẻ.

- Thiết lập các bảng chơi, lựa chọn nội dung chơi nhằm phát triển trí tuệ , kích thích sự tò mò khám phá ở trẻ.

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hợp lí hấp dẫn trẻ tham gia vào hoạt động.

***3.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ***

- Đổi mới phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức các hoạt động trong trường mầm non theo chương trình GDMN.

- Mỗi giáo viên phải tích cực sáng tạo trong việc lựa chọn lồng ghép nội dung giáo dục, lựa chọn các phương giáo dục cho trẻ phù hợp với từng chủ đề , phù hợp với đối tượng trẻ đề đạt hiệu quả.

- Kết hợp việc tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi với các hoạt động ngoại khóa cho trẻ

- Xây dựng và lựa chọn nội dung giáo dục, các bài tập phù hợp với điều kiện cụ thể của từng lớp, cuả nhà trường.

- Lựa chọn các nội dug hoạt động phù hợp với nội dung chương trình, thiết kế tổ chức các hoạt động phù hợp với từng chủ đề và lĩnh vực giáo dục phát triển

- Tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục, nhằm phát huy tính tích cực của trẻ, hình thành ở trẻ phẩm chất tự tin, phát triển tố chất kĩ năng nhanh ,mạnh, khéo, bền trong mọi hoạt động.

***3.4. Đánh giá sự phát triển của trẻ, điều chỉnh kế hoạch giáo dục***

Khảo sát, đánh giá chất lượng của trẻ trong nhà trường vào học kỳ I và cuối năm học. Đánh giá chất lượng cho trẻ theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

Giáo viên đánh giá sự phát triển của trẻ trong nhóm, lớp, xác định được thực trạng điểm mạnh, hạn chế từ đó rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, điều chỉnh cách thức đánh giá để đáp ứng yêu cầu đánh giá sự phát triển của nhằm điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và bảo đảm theo qui định tại Chương trình GDMN.

Nâng cao chất lượng giáo dục MG 5 tuổi và kỹ năng sống, lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Mình, giáo dục bảo vệ môi trường, vệ sinh cá nhân, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho trẻ.

Xây dựng kế hoạch tinh giản và điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp do tình hình dịch bệnh Covid-19 trẻ phải nghỉ học.

Tổ chức hoạt động chuyên môn, dạy học qua Internet trong thời gian học sinh nghỉ học phòng chống dịch bệnh Covid-19.

**4. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm, ngày hội ngày lễ, hoạt động trải nghiệm**

**4.1. Chuyên đề**

***- Chuyên đề trọng tâm:*** “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2022-2023”; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

**4.2. Lựa chọn giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng thực hiện CTGDMN**

- Bám sát kế hoạch giải pháp “Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn trong các cơ sở GDMN góp phần triển khai thực hiện tốt chương trình GDMN năm học 2022-2023” cấp huyện. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình

- Nhà trường lựa chọn giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động tạo hình, lĩnh vực phát triển thẩm mĩ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non” triển khai đến giáo viên thực hiện *(Có kế hoạch cụ thể kèm theo).*

- Các lớp xây dựng kế hoạch thực hiện giải pháp “Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn trong các cơ sở GDMN góp phần triển khai thực hiện tốt chương trình GDMN năm học 2022-2023” cấp huyện và giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động tạo hình, lĩnh vực phát triển thẩm mĩ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non” cấp trường trong cùng kế hoạch năm học của lớp. Thực hiện tại các lớp điểm 5A2, 4B2, 3C2, NTCT2 và nhân rộng ra các lớp khác trong toàn trường.

***- Chuyên đề củng cố:*** “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”

*( Có xây dựng riêng kế hoạch thực hiện chuyên đề trọng tâm, chuyên đề củng cố).*

**4.3. Ngày hội ngày lễ**

- Trẻ được tham gia các hoạt động lễ hội, trải nghiệm, có cơ hội sáng tạo, chia sẽ ý tưởng, đóng góp các hoạt động có ý nghĩa.

- Tổ chức đa dạng hoá các ngày lễ hội trong năm theo quy định của ngành học MN, tạo môi trường cho trẻ hoạt động vui chơi, học tập bằng nhiều hình thức phong phú

Nhà trường phối hợp lực lượng trong cộng đồng và cha mẹ trẻ tổ chức hoạt động lễ hội theo chương trình GDMN phù hợp truyền thống địa phương.

Nâng cao chất lượng các ngày hội, ngày lễ, tạo môi trường lành mạnh, thân thiện trong nhà trường:

+ Tổ chức xây dựng chương trình ý tưởng ngày hội, ngày lễ, lựa chọn những chương trình hay để thực hiện. Lựa chọn giáo viên dẫn chương trình phù hợp.

+ Tổ chức ngày lễ- hội cấp trường: Ngày hội đến trường của bé; Tết Trung thu, Sân chơi “Những chiến sĩ tí hon”, “Hội chợ xuân” Liên hoan bé khỏe- ngoan; Lễ ra trường - Tết thiếu nhi 1/6.

+ Tổ chức ngày hội tại các lớp: Sinh nhật của bé, Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; ngày hội của các cô 20/11, Giáng sinh, Bé vui đón tết...

*( Có xây dựng riêng kế hoạch tổ chức cho từng ngày hội, ngày lễ theo thời điểm).*

**4.4. Hoạt động trải nghiệm**

100% các lớp tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động khám phá trải nghiệm ngoài nhà trường, tổ chức cho trẻ được tham gia thực tế các hoạt động để rèn kỹ năng sống:

Thăm quan di tích lịch sử của địa phương

*( Có xây dựng riêng kế hoạch tổ chức cho từng hoạt động trải nghiệm).*

**5.** **Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

- Sử dụng thường xuyên có hiệu quả hoạt động của nhóm zalo “CSDL & eNetViet” hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Eanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kĩ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Thực hiện sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi)

- Quan tâm đầu tư xây dựng tài liệu để bố sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình để thực hiện Chương trình trong khi xẩy ra có dịch bệnh.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

**6. Truyền thông, phối kết hợp với cha mẹ và cộng đồng**

- Ban biên tập trang thông tin điện tử, Quản trị trang thông tin điện tử nhà trường tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về các Nghị quyết liên quan đến GDMN của thành phố, chuyên đề về GDMN cấp huyện, nhà trường, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trên trang Website của trường địa chỉ <https://mntienminh.haiphong.edu.vn/>.

- Tăng cường phối hợp với Đài phát thanh xã xây dựng các bài tuyên truyền về truyền thông giáo dục bậc học mầm non, các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, chính sách về GDMN, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt...

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng. Mỗi tháng, các tổ khối chuyên môn viết 01 bài tuyên truyền, truyền thông về giáo dục đăng lên trang Website của trường và lụa chọn bài hay nộp về PGD&ĐT huyện.

**VI. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CỤ THỂ THEO THÁNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng/**  **năm** | **Nội dung trọng tâm** | | **Người thực hiện**  **Người** | |
| **Người**  **phụ trách** | **Người phối hợp** |
| **8/2022** | 1 | Chỉ đạo các lớp chuẩn bị tốt các điều kiện vệ sinh phòng chống dịch bệnh Covid-19, Vệ sinh môi trường trong- ngoài lớp học để đón trẻ đến trường và rèn nề nếp đầu năm. | BGH | CBGV-NV |
| 2 | Xây dựng kế hoạch thi tạo MTGD- Xây dựng biểu điểm đánh giá TKMTGD. Chấm XDMTGD lấy trẻ làm trung tâm lần 1 vào 25/08/2022 | PHT | TTCM |
| 3 | Triển khai khung kế hoạch chương trình giáo dục năm học 2022-2023 của các độ tuổi | PHT | TTCM |
| 4 | Duyệt KH chủ để 1 của các khối tuổi, các lớp, duyệt kế hoạch năm học các lớp. | BGH |  |
| 5 | Học BDCM của PGD  BDCM của nhà trường+ tổ chuyên môn | GBH+ TTCM | GV-NV |
| 6 | Chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho ngày khai giảng năm học mới | BGH | CBGV-NV |
| 7 | KKTS - Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng học liệu tạo môi trường giáo dục cho trẻ. | BGH | CBGV-NV |
| 8 | Cấp phát đồ dùng, sổ sách văn phòng phẩm cho giáo viên. | PHT | CBGV-NV |
| 9 | Kiểm tra các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn xã BC tham mưu với địa phương kịp thời. | BGH | CBGV |
| 10 | Kiểm tra công tác đầu năm của các lớp, khu. Niêm yết DS phân công trẻ các lớp trước ngày 31/8/2022 | BGH | CBGV-NV |
| **9/2022** | 1 | Ban hành văn bản hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 mảng chuyên môn:  - Kế hoạch Thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2022-2023  - Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2022-2023  - Kế hoạch củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả.  - Kế hoạch chương trình “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2022-2023  - Kế hoạch truyền thông giáo dục năm học 2022-2023  - Kế hoạch giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động tạo hình, lĩnh vực phát triển thẩm mĩ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non” cấp trường trong năm học 2022-2023. | BGH | CBGV-NV |
| 2 | Tổ chức ngày hội đến trường của bé ngày 05/9 tập trung tại khu trung tâm Đông Ninh. | BGH | CBGV-NV |
| 3 | Tổ chức tết trung thu cho bé vào ngày 09/09/2022. |  |  |
| 4 | Đón trẻ thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. | BGH | CBGV-NV |
| 5 | Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn. SH tổ chuyên môn | BGH | CBGV-NV |
| 6 | Kiểm tra nhóm trẻ NCL tham mưu với địa phương kịp thời | BGH | CBGV-NV |
| 7 | Dự giờ đột xuất, báo trước các lớp CSGD trẻ | BGH | CBGV-NV |
| 8 | Kiểm tra vệ sinh phòng lớp, nề nếp đầu năm | BGH | CBGV-NV |
| 9 | Viết bài truyền thông về giáo dục. | BGH | CBGV-NV |
| 10 | Duyệt kế hoạch năm học, kế hoạch chủ đề.  Nhập số liệu lên phần mềm CSGLNGD | BGH | CBGV-NV |
| 11 | KT toàn diện 3 giáo viên | BGH | CBGV-NV |
| 12 | Hoàn thiện BC CSDL ngành đầu năm | BGH | CBGV-NV |
| **10/2022** | 1 | Kiểm tra HSSS giáo viên | BGH | CBGV-NV |
| 2 | Xây dựng, triển khai Kế hoạch giải pháp sáng tạo “Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn trong các cơ sở GDMN góp phần triển khai thực hiện tốt chương trình GDMN năm học 2022-2023” cấp huyện | BGH | CBGV |
| 3 | Hướng dẫn, góp ý, BD kế hoạch tổ chức hoạt động chuyên môn với tính chất giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN của các lớp. | BGH | CBGV |
| 4 | Sinh hoạt chuyên môn cụm  BDCM theo kế hoạch  Họp chuyên môn | BGH | CBGV-NV |
| 5 | Viết bài truyền thông giáo dục. | BGH | CBGV-NV |
| 6 | Kiểm tra đồ dùng đồ chơi của lớp, nề nếp trẻ, công tác xắp xếp nội vụ công tác xây dựng môi trường cho chủ đề mới.  Kiểm tra dự giờ đột xuất, báo trước các lớp thực hiện CTGDMN- CSGD trẻ.  Kiểm tra thực hiện các chuyên đề của các lớp.  Kiểm tra toàn diện 6 giáo viên | BGH | CBGV-NV |
| 7 | Duyệt kế hoạch CSGD trẻ | BGH | CBGV-NV |
| 8 | Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức người lao động | BGH | CBGV-NV |
| 9 | - Các đồng chí giáo viên đăng ký modun bồi dưỡng thường xuyên | BGH | CBGV |
| 10 | Thao giảng chuyên đề GPST cấp trường tại lớp điểm 5TA2- 4TB2 | BGH | CBGV-NV |
| **11/2022** | 1 | Phát động đăng kí tiết dạy tốt chào mừng ngày NGVN 20.11 | BGH | CBGV |
| 2 | Tổ chức ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 | BGH | CBGV-NV |
| 3 | Duyệt kế hoạch chủ đề mới  Dự giờ, kiểm tra đột xuất đánh giá chất lượng thực hiện chương trình, thực hiện chuyên đề, giải pháp sáng tạo của giáo viên. | BGH | CBGV-NV |
| 4 | Kiểm tra môi trường giáo dục các nhóm lớp. | BGH | CBGV-NV |
| 5 | Họp chuyên môn, BDCM, BDTX | BGH | CBGV |
| 6 | Sinh hoạt chuyên môn cụm trường. | BGH | CBGV-NV |
| 7 | Viết bài truyền thông giáo dục. | BGH | CBGV-NV |
| 8 | Kiểm tra toàn diện 3 giáo viên | BGH | CBGV |
| **12/2022** | 1 | Duyệt KH chương trình giáo dục các lớp | BGH | CBGV |
| 2 | Kiểm tra môi trường nhóm lớp. Dự giờ các khối lớp, dự giờ giáo viên các lớp | BGH | CBGV |
| 3 | BC sơ kết học kỳ I | BGH | CBGV |
| 4 | Tổ chức cho trẻ tham gia "Sân chơi những chiến sĩ tí hon" chào mừng ngày 22/12 | BGH | CBGV |
| 5 | Viết bài truyền thông giáo dục. | BGH | CBGV |
| 6 | Học BDTX |  |  |
| 7 | Họp chuyên môn  Sinh hoạt chuyên môn cụm trường | BGH | CBGV |
| 8 | Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1 trước ngày 10/12. | BGH | CBGV |
| 9 | Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu mầm non ngoài công lập. | BGH | CBGV |
| 10 | Dự Hội thảo giới thiệu mô hình điểm chương trình “Tôi yêu Việt Nam” Phạm Đình Nguyên, Khởi Nghĩa | BGH | CBGV |
| 11 | Kiểm tra nhóm trẻ ngoài công lập trên địa bàn xã | BGH | CBGV |
| 12 | Kiểm tra toàn diện 6 giáo viên | BGH | CBGV |
| **01/2023** | 1 | Tổ chức hội thi “Tạo môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động” lần 2.  Tổng hợp đánh giá trẻ giai đoạn 1 | BGH | CBGV |
| 2 | Kiểm tra đồ dùng đồ chơi sáng tạo, trang trí bổ sung các góc. | BGH | CBGV |
| 3 | Kiểm tra thực hiện chuyên đề và giải pháp sáng tạo của các lớp. | BGH | CBGV |
| 4 | Dự giờ GV CSGD trẻ ( Quan tâm đến chất lượng giáo dục trẻ 5 tuổi) | BGH | CBGV |
| 5 | Kiểm tra toàn diện 6 giáo viên | BGH | CBGV |
| 6 | Họp chuyên môn  Sinh hoạt chuyên môn cụm trường | BGH | CBGV |
| 7 | Viết bài truyền thông giáo dục. | BGH | CBGV |
| 8 | Kiểm tra công tác an toàn, CSVC trước khi nghỉ tết | BGH | CBGV |
| 9 | Tổ chức hội chợ xuân cho trẻ  Phát động tết trồng cây làm đẹp môi trường | BGH | CBGV |
| **02/2023** | 1 | Kiểm tra an toàn, ổn định nề nểp sau Tết Nguyên đán | BGH | CBGV |
| 2 | Viết bài truyền thông giáo dục. | BGH | CBGV |
| 3 | Kiểm tra việc thực hiện chương trình các khối tuổi | BGH | CBGV |
| 4 | Lên lịch dự giờ GV ( Dự giờ đột xuất 1 số giáo viên ) Kiểm tra chuyên đề, giải pháp sáng tạo giáo viên. | BGH | CBGV |
| 5 | Duyệt kế hoạch chủ đề, tháng cho giáo viên | BGH | CBGV |
| 6 | Họp chuyên môn  Sinh hoạt chuyên môn cụm trường  Học BDCM; BDTX | BGH | CBGV |
|  | Kiểm tra toàn diện 3 giáo viên | BGH | CBGV |
| **03/2023** | 1 | Tham quan kiến tập một số nội dung BD của PGD:   * ứng dụng phương pháp GDMN tiên tiến * Mô hình trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện   Quan sát trẻ theo quá trình | BGH | CBGV |
| 2 | - Phát động đăng kí tiết dạy tốt chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3. Tổ chức kỉ niệm ngày 8/3 | BGH | CBGV |
| 3 | Họp chuyên môn  Sinh hoạt chuyên môn cụm trường  Học BDCM; BDTX | BGH | CBGV |
| 4 | Duyệt Kế hoạch chủ đề cho các lớp. | BGH | CBGV |
| 5 | Kiểm tra toàn diện 2 giáo viên | BGH | CBGV |
| 6 | Viết bài truyền thông giáo dục. | BGH | CBGV |
| **04/2023** | 1 | Chỉ đạo hoàn thành đánh giá trẻ gia đoạn II | BGH | CBGV |
| 2 | Kiểm tra vệ sinh, đồ dùng đồ chơi các lớp, vệ sinh môi trường | BGH | CBGV |
| 3 | Chấm HSSS GV | BGH | CBGV |
| 4 | Đánh giá thực hiện các chuyên đề trọng tâm, củng cố, GPST cấp huyện, cấp trường.  Thu thập các tài liệu (hình ảnh, giáo án, bài viết, sáng kiến,...) về triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” vào HS chuyên đề | BGH | CBGV |
| 5 | Dự giờ đánh giá chất lượng 5 tuổi.  Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học. | BGH | CBGV |
| 6 | Họp chuyên môn  Sinh hoạt chuyên môn cụm trường  Học BDCM;  Báo cáo học BDTX | BGH | CBGV |
| 7 | Kiểm tra nhóm trẻ ngoài công lập | BGH | CBGV |
| **05/2023** | 1 | Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học | BGH | CBGV |
| 2 | KKTS: Kiểm tra đánh giá CSVC, đồ dùng đồ chơi chất lượng, hiệu quả sử dụng, bảo quản của các lớp cuối năm. | BGH | CBGV |
| 3 | Đánh giá viên chức | BGH | CBGV |
| 4 | Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non | BGH | CBGV |
| 5 | Bình xét thi đua cuối năm | BGH | CBGV |
| 6 | Xây dựng kế hoạch “ Liên hoan bé khỏe bé ngoan”-Tổ chức tết thiếu nhi và lễ ra trường cho bé 5 tuổi. | BGH | CBGV-NV |
| 7 | Báo cáo tổng kết công tác chuyên môn, tổng kết việc thực hiện các chuyên đề trọng tâm của năm học.  Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu cuối năm học (Gửi báo cáo và số liệu thống kê về phòng GD&ĐT trước ngày 10/5) | BGH | CBGV |
| **06+07** | 1 | Tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên, xây dựng kế hoạch và chuẩn bị nội dung bồi dưỡng chuyên môn năm học 2023-2024 | BGH | CBGV |
|  | 2 | Xây dựng tài liệu vào kho học liệu dùng chung của GDMN huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (nộp về phòng GD&ĐT trước ngày 10/6) | BGH | CBGV |
|  | 3 | Công tác hoạt động hè và tuyển sinh. | BGH | CBGV |
|  | 4 | Tổng hợp nhu cầu xây dựng kế hoạch và chuẩn bị một số nội dung bồi dưỡng chuyên môn năm học 2021-2022 cho đội ngũ cán bộ giáo viên.  Bồi dưỡng chuyên môn hè | BGH | CBGV |

**VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Bám sát kế hoạch để thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân

công. Quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện CTGDMN năm học 2022- 2023 của bộ phận chuyên môn trường mầm non Tiên Minh. BGH nhà trường triển khai đến các tổ chức trong nhà trường, các tổ khối chuyên môn và các cá nhân trong trường. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc các bộ phận và cá nhân cần có ý kiến đề nghị phản ánh về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - HT để BC;  - GV để thực hiện;  - Lưu VT. | **NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Nhung** |

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH**